**Tiết 73: QUY ĐỒNG MẪU NHIỀU PHÂN SỐ**

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC**

Qua tiết học này, học sinh đạt được:

**1. Về kiến thức**

HS hiểu thế nào là quy đồng mẫu nhiều phân số và biết cách quy đồng mẫu nhiều phân số.

**2. Về kĩ năng**

HS quy đồng được mẫu nhiều phân số.

**3. Về thái độ**

HS tuân thủ nội quy lớp học, nhiệt tình hưởng ứng xây dựng bài, có tinh thần hợp tác trong Hoạt độngnhóm

**4. Định hướng phát triển năng lực:**

-Năng lực chung: năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác, năng lực sử dụng ngôn ngữ

- Năng lực chuyên biệt: năng lực tính toán, tư duy logic.

**II. CHUẨN BỊ CỦA GV VÀ HS**

+ Giáo viên: Giáo án, SGK, sách giáo viên, phấn màu, bảng phụ.

+ Học sinh: SGK, đồ dùng học tập, bảng nhóm.

**III. PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC TRỌNG TÂM**

Phương pháp gợi mở, nêu vấn đề, phương pháp vấn đáp, phương pháp dạy học hợp tác nhóm nhỏ.

**IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

**1. Ổn định lớp**

**2. Kiểm tra bài cũ**

- GV treo bảng phụ nội dung bài tập sau, 1 HS lên bảng làm bài tập 1 trong phiếu bài tập được ghi trên bảng phụ, các học sinh khác điền vào nháp.

Bài 1: Điền số thích hợp vào chỗ chỗ trống

 

b) BCNN(5,8)=……………….

- GV thu ba bài nhanh nhất dưới lớp chấm điểm.

GV gọi hs dưới lớp nhận xét và cho điểm.

**3. Đặt vấn đề vào bài mới**

GV trở lại bài tập 1 và nói: Bằng cách áp dụng tính chất cơ bản của phân số, ta đã biến đổi hai dcphân số thành cách phân số tương ứng bằng chúng nhưng có chung một mẫu. Cách làm này được gọi là quy đồng mẫu hai phân số. Vậy quy đồng mẫu các phân số là gì và cách quy đồng mẫu các phân số như thế nào? Để trả lời cho câu hỏi đó chúng ta học bài hôm nay:

**4. Làm Việc với nội dung mới**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | | | **Nội dung kiến thức cần đạt** |
| **Hoạt động 1: Quy đồng mẫu hai phân số (7’)**  **Mục tiêu:** HS hiểu thế nào là quy đồng mẫu hai phân số và biết cách quy đồng mẫu hai phân số  **Phương pháp dạy học:** Gợi mở vấn đáp, thuyết minh, đàm thoại.  **Định hướng phát triển năng lực:**  Năng lực tư duy, năng lực nhận thức, năng lực khái quát hóa, năng lực tính toán | | | | |
| - GV nói:  +Quy đồng mẫu hai phân số là biến đổi hai phân số đã cho thành hai phân số tương ứng bằng nó và có chung mẫu.  + Người ta gọi 40, 120, 160 là các mẫu chung của hai phân số . Các mẫu chung này là gì của 5 và 8?  - BCNN của 5 và 8 là bao nhiêu?  - GV nói tiếp: khi quy đồng mẫu số hai phân số, mẫu chung phải là bội của các mẫu nhưng để cho đơn giản ta ta thường lấy mẫu chung là BCNN của 2 mẫu.  **GV viết VD1:**  Xét hai PS:  MSC:40  **GV giới thiệu:** Ta gọi 40 là mẫu chung(MSC), 5 và 8 là hai mẫu riêng, 8 là thừa số phụ tương ứng với mẫu riêng 5 và 5 là thừa số phụ tương ứng với mẫu riêng 8.  Vậy, để tìm thừa số phụ tương ứng với từng mẫu riêng ta làm thế nào?  - GV nói: nhân cả tử và mẫu của mỗi PS ban đầu với thừa số phụ tương ứng là ta đã hoàn tất Việc quy đồng mẫu hai phân số.( GV chỉ vào ví dụ 1 để minh họa)  - GV ta đã biết cách quy đồng mẫu số hai phân số. Vậy, làm thế nào để quy đồng được mẫu số nhiều phân số, ta vào phần 2: Quy đồng mẫu số nhiều phân số. | - HS: là các bội chung của 5 và 8.  - BCNN của 5 và 8 là 40.  - HS: ta lấy MSC chia cho từng mẫu riêng. | | | **1. Quy đồng mẫu hai**  **phân số**  Xét hai phân số:  Ta có: MSC:40 |
| **Hoạt động 2: Quy đồng mẫu nhiều phân số (10’)**  **Mục tiêu:** HS hiểu thế nào là quy đồng mẫu nhiều phân số và biết cách quy đồng mẫu nhiều phân số  **Phương pháp dạy học:** Gợi mở vấn đáp, thuyết minh, đàm thoại.  **Định hướng phát triển năng lực:**  Năng lực tư duy, năng lực nhận thức, năng lực khái quát hóa, năng lực tính toán | | | | |
| - GV cho hs đọc ?2 trong SGK.  GV nói: Yêu cầu “ Tìm các phân số lần lượt bằng nhưng có cùng mẫu là BCNN(2,3,5,8)” còn có cách diễn đạt khác là quy đồng mẫu số các phân số với MSC là BCNN(2,3,5,8).  - HS có nhận xét gì về các mẫu của các phân số trên?  - GV cho học sinh đọc quy tắc quy đồng mẫu nhiều phân số với mẫu dương trong SGK rồi hướng dẫn học sinh thực hiện quy đồng theo **3 bước.**  - GV nhấn mạnh điều kiện **mẫu dương** và nhắc: khi quy đồng mẫu nhiều phân số ta phải đưa các phân số về mẫu dương trước rồi mới áp dụng quy tắc.  - GV gọi 1 HS lên bảng làm VD2a)**:**  Quy đồng mẫu các phân số:    + GV hỏi: HS có nhận xét gì về mẫu số của phân số?  + Trước khi quy đồng mẫu hai phân số này ta phải làm gì?  - GV gợi ý cho học sinh làm VDb)  Quy đồng mẫu các phân số:    + GV hỏi: HS có nhận xét gì về mẫu số của phân số?  + Trước khi quy đồng mẫu ba phân số này ta phải làm gì?  +PS đã tối giản chưa?Nếu chưa tối giản, hãy rút gọn PS cho đến tối giản rồi mới thực hiện quy tắc.  + GV hướng dẫn học sinh tìm MSC(BCNN(11,18,9)) rồi gọi 3 hs lên bảng làm các bước còn lại.  - GV hỏi: Nếu không rút gọn PS  thì MSC của 3PS trên bằng bao nhiêu?  - Qua bài này ta rút ra được chú ý gì? | | - Học sinh Hoạt độngnhóm đôi.  - HS: các mẫu của các phân số đã cho đều dương.  - HS đọc quy tắc SGK.  - 1 HS lên bảng làm, HS khác làm vào vở.  -HS: Phân số này có mẫu âm.  - viết phân số này thành phân số bằng nó và có mẫu dương là  - PS này có mẫu âm.  - viết phân số này thành phân số bằng nó và có mẫu dương  - PS chưa tối giản và    - 3Hs lên bảng, hs khác làm vào vở.  - Bằng 396.  - HS trả lời | **2. Quy đồng mẫu số nhiều phân số( với mẫu dương)**  **a. Quy tắc:**  - Bước 1: Tìm một bội chung của các mẫu (thường là BCNN) làm mẫu chung (MSC) ).  - Bước 2:Tìm thừa số phụ của mỗi mẫu( bằng cách chia mẫu chung cho từng mẫu riêng).  - Bước 3: Nhân cả tử và mẫu của phân số với thừa số phụ tương ứng  b) Ví dụ:  ?2: Quy đồng mẫu các phân số sau:  Ta có:  2=2  5=5  3=3  8=23  MSC:120    **VD2**: Quy đồng mẫu các phân số:    Ta chuyển thành quy đồng mẫu hai PS:      Ta chuyển thành quy đồng mẫu 3 PS:  11=11  18=2**.**32  9=32  MSC:=198  **Chú ý:** Trước khi quy mẫu nhiều phân số, ta nên đưa các phân số về **mẫu dương** , **rút gọn** đến tối giản rồi mới áp dụng quy tắc. | |
| **Hoạt động4: Củng cố toàn bài - Hướng dẫn học và chuẩn bị bài**  **Mục tiêu:**  **+** HS nắm vững kiến thức trọng tâm của bài học.  + HS nắm vững nhiệm vụ được giao về nhà của tiết này và chuẩn bị cho tiết sau. | | | | |
| **\* Củng cố:**  - GV gọi HS phát biểu các kiến thức trọng tâm của bài học.  - GV hướng dẫn HS làm bài 29 c) và bài 31trong SGK.  - GV chốt lại kiến thức cần nhớ.  **\* Hướng dẫn học và chuẩn bị bài:**  - Về nhà học bài, làm bài tập 28,29,30,31 sgk.19; bài 41, 42 SBT. | **- HS** phát biểu  - HS lắng nghe, ghi chú | | | \* **Hướng dẫn học và chuẩn bị bài:**  - Về nhà học bài, làm bài tập 28,29,30,31 sgk.19; bài 41, 42 SBT |

**V. Rút kinh nghiệm sau bài dạy**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………